

nước, nghĩa trang, các tuyến giao thông đối ngoại và nâng cấp các tuyến giao thông đối nội;

- Xây dựng một số công trình trọng điểm, các trung tâm công cộng mới như công trình hội thảo, hội nghị và thương mại, khu thể thao trung tâm, trường học, phát thanh truyền hình, công viên...

- Cải tạo một số khu nhà ở có kiến trúc không phù hợp; xây dựng một số khu nhà ở mới theo dự án;

- Xây dựng các khu du lịch trọng điểm.

b) Ngoại thành và các vùng phụ cận:

- Xác định các khu trồng hoa và rau xanh phục vụ khu vực nội thành;

- Chuẩn bị cơ sở vật chất cho các khu vực phát triển dân cư;

- củng cố hệ thống công trình đầu mối kỹ thuật hạ tầng trong vùng có liên quan.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh:

- Phê duyệt hồ sơ thiết kế, lập hồ sơ cắm mốc đường đỏ theo đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Hạ Long đến năm 2020;

- Ban hành Quy chế quản lý kiến trúc và quy hoạch xây dựng theo đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Hạ Long đến năm 2020;

- Tổ chức công bố đồ án điều chỉnh Quy

hoạch chung thành phố Hạ Long đến năm 2020 để nhân dân biết, thực hiện;

- Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tổ chức lập, xét duyệt các quy hoạch chi tiết; lập và trình duyệt các dự án đầu tư theo quy hoạch được duyệt và theo các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hạ Long, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 25/2003/CT-TTg ngày 21/11/2003 về việc tổ chức triển khai thi hành Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm.

Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 3 năm 2003 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7

năm 2003. Để kịp thời tổ chức triển khai thi hành Pháp lệnh nhằm ngăn chặn, tiến tới xóa bỏ tệ nạn mại dâm, góp phần củng cố chuẩn mực xã hội, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và bảo vệ sức khỏe của nhân dân, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tư pháp, Công an, Y tế, Văn hóa - Thông tin và các Bộ, ngành có liên quan xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Nghị định theo thẩm quyền.

b) Phối hợp với các Bộ: Công an, Y tế, Văn hóa - Thông tin, Thương mại, Tổng cục Du lịch và các cơ quan liên quan sửa đổi hoặc bổ sung các tiêu chuẩn, điều kiện kinh doanh các ngành nghề dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm; xây dựng cơ chế phối hợp để thường xuyên kiểm tra và đấu tranh phòng, chống tội phạm mại dâm.

c) Tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm và nhân rộng các mô hình phòng, chống mại dâm có hiệu quả; chỉ đạo các địa phương thực hiện lồng ghép các chương trình kinh tế - xã hội (dạy nghề, tạo việc làm, xóa đói, giảm nghèo...), góp phần phòng ngừa tệ nạn mại dâm phát sinh, phát triển; giúp người mại dâm hoàn lương; kiện toàn tổ chức và tập huấn

chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ, công chức các cơ quan chuyên trách về phòng, chống mại dâm.

d) Chủ trì, phối hợp với các Bộ: Thương mại, Y tế, Văn hóa - Thông tin, Tổng cục Du lịch, các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức phát động "Tháng hành động triển khai Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm" vào tháng 12 năm 2003.

2. Bộ Công an:

a) Chỉ đạo lực lượng công an các cấp tăng cường công tác điều tra cơ bản về tệ nạn mại dâm; phối hợp chặt chẽ với các ngành, đoàn thể phát động phong trào quần chúng thực hiện các biện pháp phòng, chống tệ nạn mại dâm từ cơ sở.

b) Tăng cường công tác đấu tranh, triệt phá, truy quét các đường dây, ổ nhóm tổ chức, môi giới mại dâm, buôn bán phụ nữ, trẻ em để mại dâm; xóa bỏ các tụ điểm mại dâm; chỉ đạo công an cấp xã, cấp huyện giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp trong việc lập hồ sơ đưa các đối tượng mại dâm vào cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính; phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra, thanh tra và xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm các quy định của Pháp lệnh.

3. Bộ Văn hóa - Thông tin chỉ đạo các cơ quan đơn vị thông tin, báo chí, văn hóa nghệ thuật tuyên truyền rộng rãi về mục đích và nội dung của Pháp lệnh, các biện

pháp xử lý hành vi mại dâm và liên quan đến mại dâm theo quy định của pháp luật. Tăng cường quản lý văn hóa phẩm, xử lý nghiêm các hành vi tuyên truyền, lưu hành băng, đĩa, tranh ảnh, phim đồi trụy.

4. Bộ Y tế nghiên cứu để sửa đổi, bổ sung các điều kiện, tiêu chuẩn cấp phép hoạt động kinh doanh dịch vụ xoa bóp, tắm hơi; tăng cường kiểm tra, xử lý các cơ sở vi phạm; phối hợp với Bộ Lao động Thương binh và Xã hội xây dựng tài liệu và tư vấn về tình dục an toàn, hướng dẫn chẩn đoán, điều trị các bệnh lây truyền qua đường tình dục cho người mại dâm trong các cơ sở chữa bệnh.

5. Bộ Tư pháp có trách nhiệm biên soạn tài liệu tuyên truyền, phổ biến về Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm và có kế hoạch phổ biến nội dung Pháp lệnh cho các tổ chức pháp chế thuộc các Bộ, ngành ở Trung ương và Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để tuyên truyền rộng rãi trong xã hội.

6. Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm trong học sinh, sinh viên, học viên nhằm nâng cao nhận thức, tích cực tham gia công tác phòng ngừa, đấu tranh với tệ nạn mại dâm. Nghiên cứu xây dựng và đưa Chương trình giáo dục về giới trong trường học.

7. Bộ Quốc phòng chỉ đạo lực lượng Biên phòng phối hợp với chính quyền địa phương các xã biên giới và lực lượng công

an tăng cường ngăn chặn tệ nạn mại dâm trên tuyến biên giới; phát hiện và triệt phá các đường dây buôn bán phụ nữ, trẻ em ra nước ngoài.

8. Bộ Tài chính đảm bảo và hướng dẫn việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác này trong nhiệm vụ chi thường xuyên của các Bộ, ngành và các địa phương.

9. Ủy ban nhân dân các cấp, đặc biệt là những địa phương có tệ nạn mại dâm phát triển, triển khai tuyên truyền, phổ biến nội dung của Pháp lệnh và tổ chức đánh giá tình hình tệ nạn mại dâm, có phương án và tổ chức phòng chống cụ thể; tổ chức quản lý, giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người mại dâm và những người có hành vi liên quan đến mại dâm theo quy định của pháp luật, có biện pháp xử lý nghiêm đối với những tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm để tệ nạn mại dâm xảy ra trên địa bàn.

10. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận (Thanh niên, Phụ nữ, Công đoàn...) chỉ đạo các tổ chức các cấp tham gia tuyên truyền phổ biến rộng rãi Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm đến mọi tầng lớp dân cư, làm cho mọi người hiểu đúng nội dung của Pháp lệnh; phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành và chính quyền địa phương đẩy mạnh phong trào xây dựng xã, phường, cơ quan, đơn vị lành mạnh không có tệ nạn xã hội. Vận động toàn dân lên án, phát hiện, tố giác những vi phạm liên quan đến mại dâm.

kết hợp giáo dục giúp đỡ những người mại dâm để họ hoàn lương.

11. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này. Hàng năm tổng kết việc thực hiện chỉ thị và báo cáo Thủ tướng Chính phủ thông qua Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

PHẠM GIA KHIÊM

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 26/2003/CT-TTg ngày 24/11/2003 về việc hoàn thành việc giải quyết tồn đọng công tác khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến.

Việc khen thưởng thành tích trước cách mạng tháng 8 năm 1945, trong kháng chiến chống Pháp, kháng chiến chống Mỹ được Đảng và Nhà nước triển khai từ năm 1961 đến nay vẫn chưa hoàn thành. Theo báo cáo của 61 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, cả nước còn tồn đọng

hàng trăm nghìn trường hợp. Nguyên nhân dẫn đến tình trạng này có nhiều, trong đó chủ yếu là:

- Chính sách khen thưởng thành tích kháng chiến được triển khai trong những năm kinh tế của đất nước còn rất khó khăn (khen thưởng chống Pháp triển khai từ năm 1961, chống Mỹ từ năm 1981), Đảng và Nhà nước chủ trương khen thưởng động viên tinh thần là chính, về cơ bản chưa có chế độ ưu đãi vật chất kèm theo nên có một bộ phận cán bộ, nhân dân chưa tích cực kê khai khen thưởng.

- Do thành tích tham gia kháng chiến, giúp đỡ cách mạng từ những năm 1930-1975, đến nay nhiều trường hợp không còn đủ tư liệu để thẩm định, xác minh đúng sai. Lợi dụng tình hình đó, có không ít người khai báo sai sự thật, xác nhận sai gây khó khăn cho việc xét duyệt hồ sơ trình khen thưởng.

Để thực hiện tốt Chỉ thị số 35/CT-TW ngày 03/6/1998 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác thi đua khen thưởng trong giai đoạn mới, trong đó có việc phải hoàn thành chính sách khen thưởng thành tích trước cách mạng tháng 8 năm 1945, thành tích trong hai cuộc kháng chiến; tiếp thu kiến nghị của nhiều đại biểu Quốc hội trong kỳ họp thứ 3 Quốc hội Khóa XI, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang